

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/DS-ST
Ngày 09/8/2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Diệp Thị Nết

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Minh Sơn

2. Ông Đặng Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 114/2023/TLST – DS, ngày 26 tháng 4 năm 2023, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định xét xử số: 113/2023/QĐXXST – DS, ngày 19/7/2023, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V.

Địa chỉ trụ sở chính: phường Thành Công, quận B, thành phố H.

Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T, tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-NHN₀ – PC, cấp ngày 01/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V, bà Nguyễn Thị T ủy quyền lại cho ông Mai Trường Y, Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T tham gia tố tụng, theo văn bản ủy quyền ngày 19/4/2023 (có mặt)

Địa chỉ: Quang Trung, khóm 9, phường 4, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thu H, sinh năm 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Mai Trường Y đại diện nguyên đơn trình bày và có yêu cầu như sau:

Ngày 11/12/2019 bà Trần Thu H có ký Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T, ký Hợp đồng tín dụng số: 401LAV2019003337, ngày 11/12/2019, mục đích vay để phục vụ sản xuất kinh doanh, thời hạn vay 36 tháng, mức lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Ngày nhận nợ vay lần đầu vào ngày 11/12/2019 vay 50.000.000đồng và đã đáo hạn; đến ngày 07/01/2021, bà H tiếp tục vay lại lần 2 vay 60.000.000đồng và đã đáo hạn; đến 06/01/2022 bà H tiếp tục vay lần 3, với số tiền vay là 60.000.000đồng, lãi suất tại thời điểm cho vay 09%/năm, lãi quá hạn 13,5%/năm, lãi chậm trả là 10%/năm và mục đích vay chăn nuôi, đến ngày đáo hạn ngày trả cuối cùng 06/01/2023 nhưng bà H vẫn không thanh toán nợ, mặc dù cán bộ Ngân hàng đã đến tận nhà để nhắc nhở nhiều lần, do đó bà Trần Thu H đã vi phạm hợp đồng đã ký kết, cụ thể không thực hiện trả gốc và lãi đúng hạn.

Nay ông Mai Trường Y yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thu H có trách nhiệm trả tổng số tiền 66.406.838đồng mà bà Hà còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 7401LAV2019003337, ngày 11/12/2019. Trong đó:

+ Vốn gốc: 60.000.000 đồng.

+ Lãi phát sinh: 6.406.838đồng (tạm tính đến ngày 08/8/2023).

Ngoài ra bà Trần Thu Hà còn phải chịu lãi phát sinh từ ngày 09/8/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn bà Trần Thu H vắng mặt nhưng có lời trình bày:

Vào ngày 11/12/2019, bà Trần Thu H có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T là 50.000.000đồng, sau đó bà đã vay thêm 10.000.000đồng. Nay bà Trần Thu H đồng ý trả tiền cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T với tổng số tiền là 60.000.000đồng. Ngoài ra, bà bà Trần Thu H đồng ý chịu lãi phát sinh như Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T yêu cầu.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này, đã chấp hành đúng qui định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Đối với nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn bà Trần Thu H trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà H vẫn vắng mặt không lý do và tại phiên tòa hôm nay bà H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Trần Thu H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T tổng số tiền còn nợ 66.406.838đồng, trong đó vốn gốc: 60.000.000 đồng, lãi phát sinh tạm tính đến ngày 08/8/2023 là 6.406.838đồng. Ngoài ra, còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trần Thu H do bà là người cao tuổi. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T không phải chịu án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không yêu cầu phản tố và quá trình giải quyết vụ án đều vắng mặt không lý do, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bà Hà có đơn xin xét xử vắng mặt. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Bà Trần Thu H giao dịch với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T, ký Hợp đồng tín dụng số: 401LAV2019003337, ngày 11/12/2019, đây là hình thức cho vay giữa tổ chức tín dụng với khách hàng không phải vay giữa cá nhân, pháp nhân ngoài tổ chức tín dụng. Vì vậy xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn cung cấp địa chỉ của bị đơn tại ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án tiến hành tổng đạt cho bà Trần Thu H theo quy định, bà đã nhận đầy đủ các thủ tục tố tụng của Tòa án tổng đạt cho bà H, nhưng bà cho rằng, bà không đến Tòa án, để bà có tiền qua thẳng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T để trả. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H đều vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay bà H vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, theo Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào ký Hợp đồng tín dụng số: 401LAV2019003337, ngày 11/12/2019, bà Trần Thu H ký kết với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T, mục đích vay để phục vụ sản xuất kinh doanh, thời hạn vay 36 tháng, mức lãi suất theo từng giấy nhận nợ. Ngày nhận nợ vay lần đầu vào ngày 11/12/2019 vay 50.000.000đồng và đã đáo hạn; đến ngày 07/01/2021, bà H tiếp tục vay lại lần 2 vay 60.000.000đồng và đã đáo hạn; đến 06/01/2022 bà H tiếp tục vay lần 3, với số tiền vay là 60.000.000đồng, lãi suất tại thời điểm cho vay 09%/năm, lãi quá hạn 13,5%/năm, lãi chậm trả là 10%/năm và mục đích vay chăn nuôi, đến ngày đáo hạn ngày trả cuối cùng 06/01/2023 nhưng bà H vẫn không thanh toán nợ, nên bà Trần Thu H đã vi phạm hợp đồng đã ký kết. Mặc dù bà H không đến Tòa án nhưng bà H có lời khai nhận bà có vay tiền của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T với tổng số tiền vay gốc là 60.000.000đồng và đồng ý trả nợ tổng số tiền gốc và lãi theo yêu cầu của Ngân hàng. Như vậy giao dịch giữa Ngân hàng với bà H là có thật.

Nay Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thu H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng tổng số tiền là 66.406.838đồng, trong đó: Vốn gốc: 60.000.000 đồng và lãi phát sinh là

6.406.838đồng (tạm tính đến ngày 08/8/2023). Ngoài ra bà Trần Thu H còn phải chịu lãi phát sinh từ ngày 09/8/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ, là có căn cứ chấp nhận, được quy định tại Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Đối với đề nghị của vị Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh là có căn cứ chấp nhận.

Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà H là người cao tuổi nên miễn án phí cho bà H theo quy định của pháp luật. Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 177, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015. Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, về án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T.

Buộc bà Trần Thu H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T tổng số tiền còn nợ là 66.406.838đồng, trong đó: Vốn gốc: 60.000.000 đồng và lãi phát sinh là 6.406.838đồng (tạm tính đến ngày 08/8/2023).

Kể từ ngày 09/8/2023, bà Trần Thu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số: 401LAV2019003337, ngày 11/12/2019 mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thu H phải chịu án phí 3.320.341đồng, nhưng bà H là người cao tuổi, miễn án phí cho bà H, nên bà H không phải nộp án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V. Người đại diện cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V: Ông Phạm Toàn V – Tổng Giám đốc ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T, là Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn V - Chi nhánh số 01 T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.600.000đồng, theo biên lai số 0015439, ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Các đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà

có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự
- TAND tỉnh TV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Diệp Thị Nết

